

## Bài 1: Dãy Hoàng Liên Sơn

### Bài 1 trang 9 VBT Địa 4

Quan sát hình 1 trang 70 trong SGK, hãy sắp xếp năm dãy núi chính ở Bắc Bộ theo thứ tự từ đông sang tây vào các chỗ trống sau:

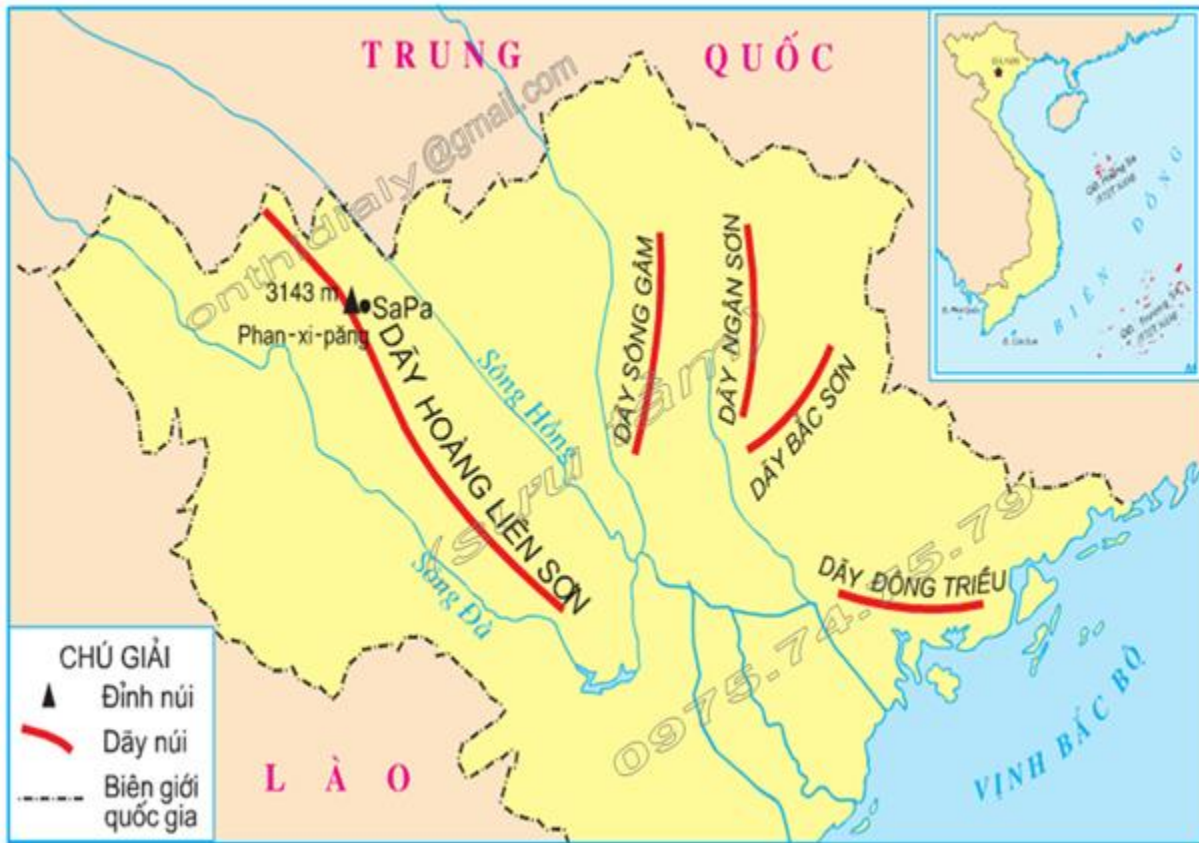
Lời giải:

Dãy Đông Triều	Dãy Bắc Sơn	Dãy Ngân Sơn	Dãy Sông Gâm	Dãy Hoàng Liên Sơn
-------------------	----------------	-----------------	-----------------	--------------------------

### Bài 2 trang 9 VBT Địa 4:

Hãy điền tên dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh núi Phan-xi-păng và thị xã Sa Pa vào lược đồ dưới đây

Lời giải:



**Bài 3 trang 10 VBT Địa 4**

Nối mỗi từ ở cột A với cụm từ thích hợp ở cột B để thể hiện đặc điểm của dãy Hoàng Liên Sơn:

- | <b>A</b>      | <b>B</b>                          |
|---------------|-----------------------------------|
| 1. Độ cao     | a) nhọn                           |
| 2. Chiều rộng | b) rất dốc                        |
| 3. Sườn núi   | c) lạnh quanh năm ở những nơi cao |
| 4. Chiều dài  | d) gần 30km                       |
| 5. Đỉnh       | e) khoảng 180km                   |
| 6. Thung lũng | g) cao nhất nước ta               |
| 7. Khí hậu    | h) thường hẹp và sâu              |

**Lời giải:**

1 – g

2 – d

3 – b

4 – e

5 – a

6 – h

7 – c

**Bài 4 trang 10 VBT Địa 4:**

Quan sát bảng số liệu trang 72 trong SGK rồi điền số và từ ngữ vào chỗ trống cho phù hợp.

**Lời giải:**

a) Nhiệt độ tháng 1 ở Sa Pa là: 9

b) Nhiệt độ tháng 7 ở Sa Pa là: 20

c) Nhận xét về nhiệt độ ở Sa Pa: Lạnh quanh năm, nhất là vào những tháng mùa đông, đôi khi có tuyết rơi.

**Bài 5 trang 10 VBT Địa 4:**

Điền từ thích hợp vào chỗ trống và vẽ mũi tên vào sơ đồ cho đúng

Lời giải:

